TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56 /2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con"* giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đoàn N D**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp Ô, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị U N**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp Ô, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đoàn N D và chị Huỳnh Thị U N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn N D và chị Huỳnh Thị U N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đoàn N D và chị Huỳnh Thị U N thống nhất thỏa thuận giao con chung là Đoàn Nhật K N, sinh ngày 08/6/2010 cho anh D được quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo nguyện vọng của con chung. Đối với con chung Đoàn N P, sinh năm 2005 đã thành niên tự quyết định cuộc sống của mình không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D không yêu cầu chị U N cấp dưỡng nuôi con nên Toà án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định có nhưng tự thoả thuận, không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Đoàn N D và chị Huỳnh Thị U N mỗi người phải chịu số tiền 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh D tự nguyện nộp thay cho chị Huỳnh Thị U N, do đó anh D phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003021 ngày 26/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký